

Bản án số: 108/2025/HS-ST
Ngày 09-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Thọ.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Ông Nguyễn Trường Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Thị Kim Th, sinh năm 1991 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường C, tỉnh Ninh Bình; Căn cước công dân số: 035191004403; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N và bà Nguyễn Thị ; có chồng là Nguyễn Hải H và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1962; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường L, Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Kim Th và chồng là anh Nguyễn Hải H sống cùng nhà với bà Nguyễn Thị X (là mẹ chồng của Th) tại nhà bà X ở tổ dân phố D, phường L, Ninh Bình. Quá trình sinh sống, Th biết bà X thường cất giấu tiền, vàng ở trong tủ quần áo bằng gỗ trong phòng ngủ của bà X. Khoảng 20 giờ ngày 08/9/2025, Th thấy bà X sang nhà hàng xóm chơi, cửa phòng ngủ của bà X không khóa nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tiền, vàng của bà X để tiêu xài cá nhân. Th đi đến

khu vực điều khiển hệ thống điện trong nhà, dùng tay đập công tắc ngắt hệ thống điện tầng 1 để vô hiệu hóa camera giám sát trong phòng ngủ của bà X. Sau đó, Th dùng tay mở cửa phòng ngủ của bà X đi vào bên trong phòng để lấy trộm tài sản của bà X. Do Th biết nơi cất giấu chìa khóa tủ quần áo bằng gỗ trong phòng ngủ của bà X nên Th dùng tay phải sờ lên trên mặt tủ quần áo bằng nhựa trong phòng ngủ của bà X thì thấy 01 chiếc chìa khóa. Th dùng chiếc chìa khóa trên mở khóa tủ quần áo bằng gỗ thì thấy 01 chiếc túi xách giả da màu đen kích thước (27 x 20 x 12)cm. Th dùng tay mở chiếc túi, kiểm tra thì thấy có 01 túi vải màu đỏ bên trong đựng 01 hộp nhựa màu đỏ hình trái tim có chứa 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng dạng tròn trơn, bên trong mặt nhẫn có chữ, số “2 CHỈ HOÀNG ĐỨC 24K”. Th lấy chiếc túi vải đỏ bên trong chứa chiếc nhẫn rồi cất chiếc túi xách vào trong tủ quần áo bằng gỗ, dùng tay khép cánh tủ lại, rút chìa khóa và để ở vị trí ban đầu trên mặt tủ quần áo bằng nhựa. Sau đó, Th mang chiếc túi vải màu đỏ vừa lấy trộm được cất giấu bên trong 01 chiếc giày của Th để ở trong phòng để đồ cá nhân của vợ chồng Th trên tầng 2 rồi đi xuống tầng 1 đập công tắc bật hệ thống điện tầng 1.

Để tránh bà X nghi ngờ việc Th lấy trộm tài sản, Th đã nảy sinh ý định nói dối bà X là có kẻ gian đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Ngay lúc đó, Th trèo lên lan can ở ban công tầng 2, dùng tay phải thò qua khe hở giữa mái tôn và tường nhà điều chỉnh góc quay của camera giám sát ngoài sân để không ghi lại được hình ảnh gì liên quan. Sau khi điều chỉnh xong, Th rút tay lại thì bị mái tôn ở sân nhà bà X cửa vào tay làm Th bị thương rách da dài 2cm ở cổ tay phải. Th quay lại khu vực điều khiển hệ thống điện trong nhà bà X, dùng tay đập công tắc ngắt toàn bộ hệ thống điện ở tầng 1 trong nhà bà X trong khoảng thời gian 5 phút để vô hiệu hóa hệ thống camera giám sát trong nhà bà X rồi bật điện trở lại. Sau đó, Th gọi điện thoại cho bà X nói “Mẹ ơi mẹ về nhà mình, có trộm nó chém con chảy máu cả tay đây này”. Khoảng 5 phút sau, bà X về nhà và phát hiện bị mất 01 chiếc nhẫn dạng tròn trơn bằng vàng 9999, bên trong mặt nhẫn có chữ, số “2 CHỈ HOÀNG ĐỨC 24K”. Sau đó, bà X đã đến cơ quan Công an trình báo về sự việc bị mất trộm tài sản.

Vật chứng, tài sản đã thu giữ: Thu giữ tại phòng để đồ cá nhân của Dương Thị Kim Th ở trên tầng 2 nhà bà Nguyễn Thị X 01 túi vải màu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa màu đỏ hình trái tim có chứa 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng dạng tròn trơn, bên trong mặt nhẫn có chữ, số “2 CHỈ HOÀNG ĐỨC 24K”, được niêm phong ký hiệu V1. Thu giữ trong tủ quần áo bằng gỗ ở phòng ngủ tầng 1 của bà Nguyễn Thị X 01 túi xách giả da màu đen kích thước (27 x 20 x 12)cm, được niêm phong ký hiệu T1.

Tại bản Kết luận giám định số 6897/KL-KTHS ngày 16/9/2025 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chế tác dạng tròn trơn, mặt trong có chữ, số “2 CHỈ HOÀNG ĐỨC 24K” (ký hiệu V1) gửi giám định có khối lượng 7,50 gam là vàng (Au), hàm lượng Au: 99,93%”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 233/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: “01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng chế tác dạng tròn trơn, mặt trong có chữ, số “2 CHỈ HOÀNG ĐỨC 24K” (ký hiệu V1) gửi giám định có khối lượng 7,50 gam là vàng (Au), hàm lượng Au là 99,93% tại thời điểm ngày 08/9/2025 trị giá 23.400.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng)”.

Tại bản Kết luận giám định số 1435/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không phát hiện dấu vết đường vân trên chiếc túi xách giả da màu đen do Cơ quan CSĐT thu giữ trong tủ quần áo của bà X”.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-KV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Dương Thị Kim Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Kim Th khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Dương Thị Kim Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 08/9/2025, tại nhà của bà Nguyễn Thị X ở tổ dân phố D, phường L, tỉnh Ninh Bình, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà X, bị cáo Dương Thị Kim Th đã lén lút trộm cắp 01 chiếc nhẫn bằng vàng trị giá 23.400.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng) của bà X.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần

chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị hại là bà Nguyễn Thị X có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Dương Thị Kim Th có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị X đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi vải màu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa màu đỏ hình trái tim có chứa 01 chiếc nhẫn kim loại dạng tròn trơn và 01 túi xách giả da màu đen là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị X. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà X là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Thị Kim Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Dương Thị Kim Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 09/12/2025.

Giao bị cáo Dương Thị Kim Th cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thị Kim Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- CQCSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

